

Phụ lục II

Bổ sung danh mục, gia hạn thời gian bố trí vốn và bố trí kế hoạch vốn các dự án từ Kế hoạch đầu tư công vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Địa điểm mô tả khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bố trí vốn đầu tư (không bao gồm năm bố trí vốn chuẩn bị đầu tư)	Lũy kế vốn đã bố trí và giải ngân đến hết năm 2025		Nhu cầu Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030		Kế hoạch đầu tư công năm 2026		Gia hạn thời gian bố trí vốn	Lý do gia hạn thời gian bố trí vốn	Chủ đầu tư	Ghi chú
									Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP				
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
	TỔNG SỐ									234,007	159,307		233,042	158,342		199,184	124,484	19,531	19,531	19,531	19,531				
I	GIAO THÔNG									111,326	111,326		110,361	110,361		89,028	89,028	14,241	14,241	14,241	14,241				
(1)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2026									111,326	111,326		110,361	110,361		89,028	89,028	14,241	14,241	14,241	14,241				
1	Xây dựng tuyến đường Quy hoạch D7 (đoạn vào Trường THPT Vĩnh Hưng), huyện Vĩnh Lợi	7967418	Phòng Giao dịch số 16 - KBNN khu vực XX	292	C	Xã Châu Thới	384,85m	2020 - 2026	99/QĐ-UBND ngày 25/3/2024	14,979	14,979	190/QĐ-UBND ngày 02/8/2022; 201/QĐ-UBND ngày 30/5/2024; 1066/QĐ-SXD ngày 05/12/2025	14,862	14,862	2021	10,491	10,491	3,807	3,807	3,807	3,807	2026	Dự án được bắt đầu bố trí vốn đầu tư từ năm 2021 và hết thời gian bố trí vốn vào năm 2023 (03 năm đối với dự án nhóm C), dự án đã được gia hạn thời gian bố trí vốn đến năm 2025. Tuy nhiên, do dự án còn vướng mặt bằng, phải xử lý dứt điểm để hoàn thành dự án, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện đến năm 2026. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2026 (Về việc kiểm điểm trách nhiệm, Chủ đầu tư đã có Báo cáo số 184/BC-BQL ngày 20/11/2025 gửi UBND tỉnh)	Ban QLDA khu vực Vĩnh Lợi	
2	Dự án nâng cấp, mở rộng đường vào chùa Hưng Thiện (ĐH.30B)	7919326	Phòng Giao dịch số 16 - KBNN khu vực XX	292	C	Xã Hưng Hội	3.421,5m	2021 - 2026	299/QĐ-UBND ngày 17/9/2021	36,372	36,372	95/QĐ-UBND ngày 18/4/2022; 02065/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	36,372	36,372	2022	28,373	28,373	3,417	3,417	3,417	3,417	2026	Dự án được bắt đầu bố trí vốn đầu tư từ năm 2022 và hết thời gian bố trí vốn vào năm 2024 (03 năm đối với dự án nhóm C), dự án đã được gia hạn thời gian bố trí vốn đến năm 2025. Tuy nhiên, do dự án còn vướng mặt bằng, phải xử lý dứt điểm để hoàn thành dự án, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện đến năm 2026. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2026. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2026 (Về việc kiểm điểm trách nhiệm, Chủ đầu tư đã có Báo cáo số 184/BC-BQL ngày 20/11/2025 gửi UBND tỉnh)	Ban QLDA khu vực Vĩnh Lợi	
3	Dự án xây dựng tuyến đường Ô đê bao Thạnh Long	7941322	Phòng Giao dịch số 16 - KBNN khu vực XX	292	C	Xã Vĩnh Lợi	7.116,29m	2021 - 2026	488/QĐ-UBND ngày 03/12/2021	59,975	59,975	154/QĐ-UBND ngày 15/6/2022; 02060/QĐ-UBND ngày 10/12/2025	59,127	59,127	2022	50,164	50,164	7,017	7,017	7,017	7,017	2026		Ban QLDA khu vực Vĩnh Lợi	
II	NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI VÀ THỦY SẢN									122,681	47,981		122,681	47,981		110,156	35,456	5,290	5,290	5,290	5,290				
(1)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2026									122,681	47,981		122,681	47,981		110,156	35,456	5,290	5,290	5,290	5,290				

TT	Danh mục dự án	Mã dự án	Địa điểm mở tài khoản dự án	Mã ngành kinh tế	Nhóm dự án	Địa điểm XD	Quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư dự án			Quyết định đầu tư			Năm đầu tiên bỏ tri vốn đầu tư <i>(không bao gồm năm bỏ tri vốn chuẩn bị đầu tư)</i>	Lũy kế vốn đã bỏ tri và giải ngân đến hết năm 2025		Nhu cầu Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030		Kế hoạch đầu tư công năm 2026		Gia hạn thời gian bỏ tri vốn	Lý do gia hạn thời gian bỏ tri vốn	Chủ đầu tư	Ghi chú		
									Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn sử dụng đất
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP													
I	Dự án xây dựng các ô đê bao ngăn mặn cấp bách kết hợp các công trình giao thông để bảo vệ và phát triển khu vực sản xuất lúa và nuôi trồng thủy sản huyện Vĩnh Lợi	7878867	Phòng Nghiệp vụ 2 - KBNN khu vực XX	292	B	Các xã: Vĩnh Lợi, Hưng Hội	05 cống và 04 trạm bơm	2019 - 2026	16/NQ-HĐND ngày 12/7/2019; 21/NQ-HĐND ngày 14/7/2023	122,681	47,981	835/QĐ-UBND ngày 28/5/2021; 1545/QĐ-UBND ngày 15/8/2023	122,681	47,981	2021	110,156	35,456	5,290	5,290	5,290	5,290	2026	Dự án được bắt đầu bỏ tri vốn đầu tư từ năm 2021 và hết thời gian bỏ tri vốn vào năm 2024 (04 năm đối với dự án nhóm B), dự án đã được gia hạn thời gian bỏ tri vốn đến năm 2025. Tuy nhiên, do dự án còn vướng mặt bằng, phải xử lý dứt điểm để hoàn thành dự án, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện đến năm 2026. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thực hiện hoàn thành dự án trong năm 2026 (Về việc kiểm điểm trách nhiệm, Chủ đầu tư đã có Báo cáo số 184/BC-BQL ngày 20/11/2025 gửi UBND tỉnh)	Ban QLDA khu vực Vĩnh Lợi			
III	CÁC DỰ ÁN SẼ PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ TRONG THỜI GIAN TỚI SAU KHI ĐỦ ĐIỀU KIỆN THEO QUY ĐỊNH																							Tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh, số vốn sẽ phân bổ chi tiết trong thời gian tới sau khi đủ điều kiện theo quy định tại Mục V Phụ lục IV là 19.531 triệu đồng, nay đã phân bổ chi tiết toàn bộ kế hoạch vốn cho các dự án đủ điều kiện			